

Số: ~~400~~ /TTr-UBND

Hà Nội, ngày ~~18~~ tháng ~~11~~ năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân
Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên
thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của HĐND Thành phố, Văn bản số 246/HĐND-PC ngày 26/10/2022 của HĐND Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố, trong đó Thường trực HĐND Thành phố có ý kiến chấp thuận đề nghị điều chỉnh hình thức Nghị quyết của HĐND Thành phố về phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 từ văn bản quy phạm pháp luật sang văn bản cá biệt và hoàn thiện hồ sơ để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022 của HĐND Thành phố đảm bảo đúng quy định;

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 tại kỳ họp cuối năm 2022, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Thanh niên số 57/2020/QH14 ngày 16/6/2020, tại Điểm a Khoản 1 Điều 40 quy định: HĐND cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tại địa phương để thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên;

- Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, tại Điểm c Khoản 7 Mục IV Điều 1 quy định: UBND cấp tỉnh xây dựng, trình HĐND cùng cấp ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 – 2030;

- Văn bản số 906-CV/VPTU ngày 01/11/2021 của Văn phòng Thành ủy về việc chỉ đạo của TTTU giải quyết các kiến nghị của BBT TW Đoàn đối với Đảng bộ Thành phố trong thực hiện Nghị quyết số 25 của BCH Trung ương Đảng khóa X, trong đó tại Mục 1. Giao Đảng đoàn HĐND Thành phố: “Chỉ đạo xây dựng và ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030” và Mục 2. Giao Ban cán sự đảng UBND Thành phố: “... - Chỉ đạo xây dựng, trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030... ”;

- Văn bản số 246/HĐND-PC ngày 26/10/2022 của HĐND Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố, trong đó *Thường trực HĐND Thành phố có ý kiến chấp thuận đề nghị điều chỉnh hình thức Nghị quyết của HĐND Thành phố về phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 từ văn bản quy phạm pháp luật sang văn bản cá biệt và hoàn thiện hồ sơ để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022 của HĐND Thành phố đảm bảo đúng quy định.*

2. Căn cứ thực tiễn

Việc ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố sẽ tạo hành lang pháp lý để xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030, nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sức sáng tạo và tiềm năng to lớn của thanh niên, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thủ đô Hà Nội; phát huy vị trí, vai trò của tổ chức thanh niên trong việc đoàn kết, tập hợp thanh niên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên Thủ đô Hà Nội; tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên, hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên và xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách đối với thanh niên, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Thông qua đó, nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của thanh niên ngày càng được nâng cao, xác định đầu tư cho thanh niên là đầu tư cho phát triển, đầu tư cho tương lai nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ có ảnh hưởng quyết định đến phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội;

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội ngày càng phát triển và nhu cầu của thanh niên có nhiều thay đổi, trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, các chính sách, pháp luật đối với thanh niên cần phải tiếp tục đổi mới, hoàn thiện để đáp ứng bối cảnh hiện nay và tạo điều kiện cho thanh niên phát triển;

Do đó, việc ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố là cần thiết nhằm hoàn thành mục tiêu tổng quát, các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030; đồng thời, phát huy đầy đủ vai trò xung kích, quyền và nghĩa vụ của thanh niên Thủ đô Hà Nội thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố xin chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết (*Tờ trình số 337/TTr-UBND ngày 10/10/2022 và Văn bản số 3491/UBND-NC ngày 19/10/2022 của UBND Thành phố*).

2. Xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND Thành phố, gửi xin ý kiến của các sở, ban, ngành Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã kết quả như sau:

- Lấy ý kiến (lần 1) với các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã và Thành đoàn Hà Nội (*Văn bản số 634/SNV-TCPCP&CTTN ngày 18/3/2022 của Sở Nội vụ*); lấy ý kiến (lần thứ 2, 3) với 11 cơ quan, đơn vị được UBND Thành phố giao chủ trì thực hiện (*Văn bản số 672/SNV-TCPCP&CTTN ngày 22/3/2022 và Văn bản số 3247/SNV-TCPCP&CTTN ngày 24/10/2022 của Sở Nội vụ*);

- Đăng tải trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố (*Văn bản số 633/SNV-TCPCP&CTTN ngày 18/3/2022 của Sở Nội vụ*);

- Ý kiến của Sở Tư pháp (*Văn bản số 1182/STP-VBPQ ngày 16/5/2022*).

3. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến; hoàn thiện dự thảo Tờ trình, Nghị quyết; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ và lấy ý kiến tập thể UBND Thành phố thống nhất phê duyệt Tờ trình, trình HĐND Thành phố (qua Ban Pháp chế HĐND Thành phố) thẩm tra trước khi trình kỳ họp HĐND Thành phố:

- Tiếp thu, tổng hợp (lần 1) với 26 cơ quan, đơn vị cho ý kiến bằng văn bản, trong đó có 23/26 ý kiến hoàn toàn nhất trí và 03/26 ý kiến bổ sung hoàn thiện (*Báo cáo số 1076/BC-SNV ngày 27/4/2022 và Báo cáo số 2526/BC-SNV ngày 26/8/2022 của Sở Nội vụ*);

- Tiếp thu, tổng hợp (lần 2) với 11 cơ quan, đơn vị, trong đó kết quả có 11/11 cơ quan, đơn vị đều nhất trí với dự thảo Tờ trình, Nghị quyết (*Văn bản số 3247/SNV-TCPCP&CTTN ngày 24/10/2022 của Sở Nội vụ*).

4. Tập thể UBND Thành phố xem xét, thống nhất và thông qua nội dung Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết, kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua tại kỳ họp cuối năm 2022;

5. Ban cán sự đảng UBND Thành phố báo cáo Thường trực Thành ủy cho ý kiến chỉ đạo về việc ban hành Nghị quyết.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 để triển khai có hiệu quả Luật Thanh niên và Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về *Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030*.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

a) Thẩm quyền ban hành Nghị quyết:

Căn cứ quy định tại *Điểm a) Khoản 1. Điều 40* Luật Thanh niên số 57/2020/QH14 và *Điểm c) Khoản 7. Mục IV. Điều 1* Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành *Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030*, do Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

b) Trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết:

- Về trình tự, thủ tục: xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết lấy ý kiến của các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã; tiếp thu, tổng hợp

và hoàn thiện Tờ trình và Nghị quyết đề xin ý kiến tập thể lãnh đạo UBND Thành phố thống nhất, xin ý kiến Thường vụ Thành ủy thông qua, ban hành Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành (trình Nghị quyết cá biệt, nên không áp dụng quy trình theo Nghị quyết quy phạm pháp luật);

- Về nội dung: Quy định mục tiêu tổng quát, các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mục tiêu tổng quát, các mục tiêu cụ thể về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030, đảm bảo đến năm 2030 hoàn thành mục tiêu tổng quát, các mục tiêu cụ thể của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 quy định tại *Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021* của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Thanh niên thành phố Hà Nội từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi theo quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên số 57/2020/QH14.

V. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên thành phố Hà Nội phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng Thủ đô Hà Nội và đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thủ đô Hà Nội và đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thủ đô Hà Nội và Tổ quốc.

2. Các mục tiêu cụ thể

Trong tổng số 06 nhóm mục tiêu được chia ra thành 37 chỉ tiêu cụ thể, trong tỷ lệ phần trăm chỉ tiêu quốc gia giao tại *Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021* của Thủ tướng Chính phủ, thành phố Hà Nội có 22/37 chỉ tiêu giữ nguyên (không tăng, giảm) so với chỉ tiêu quốc gia giao và có 15/37 chỉ tiêu cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia quy định tại Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 (*chi tiết tại Phụ lục 2*)

a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 80% (cao hơn 5% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 75%) thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;

- Đến năm 2030, 100% (cao hơn 30% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 70%) thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;

- Đến năm 2030, 95% (cao hơn 15% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 80%) thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% (cao hơn 20% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 70%) thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số;

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp;

- Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 70% (cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 60%) thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ; Hằng năm, có ít nhất 80.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 6% (cao hơn 1% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao dưới 7%); tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở

nông thôn dưới 4% (cao hơn 2% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao dưới 6%);

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 trên 70% và giai đoạn 2025 - 2030 đạt 90% (cao hơn 20% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 70%) thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);

- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 đạt 80% và giai đoạn 2025 - 2030 đạt 90% (cao hơn từ 20 - 30% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 60%) thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản;

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 100% (cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 90%) thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 90% (cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 80%) thanh niên ở đô thị; 75% (cao hơn 5% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 70%) thanh niên ở nông thôn; 70% (cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 60%) thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú;

- Đến năm 2030, ít nhất 60% (cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao 50%) thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực

lượng dân quân tự vệ;

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý;

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố Hà Nội, Hội Sinh viên thành phố Hà Nội các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của thành phố Hà Nội

Sau khi được HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030, UBND Thành phố đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện như sau:

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

c) Xây dựng, ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của ngành/ lĩnh vực quản lý hoặc địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan;

đ) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên các cấp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của địa phương;

g) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định;

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và các tổ chức thanh niên trên địa bàn phối hợp, triển khai đạt hiệu quả.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Kèm theo là dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố và 02 Phụ lục). *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP;
- Chủ tịch HĐND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch HĐND TP;
- Ban Pháp chế - HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP UBNDTP: CVP, PVP C.N.Trang, NC;
- Lưu: VT. *✓*

61654 - 40

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *✓*



Lê Hồng Sơn *✓*



PHỤ LỤC 1

Danh mục các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án..., liên quan thanh niên đang triển khai thực hiện
(Ban hành kèm theo Tờ trình số 400 /TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của UBND Thành phố)

Stt	Ngày tháng năm	Cơ quan ban hành/ số hiệu/ loại Văn bản	Nội dung	Cơ quan/ đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
1	28/8/2018	Kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030.	Sở Y tế	
2	28/2/2020	Kế hoạch số 49/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	08/6/2021	Kế hoạch số 142/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch Thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động thành phố Hà Nội đến năm 2030.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
4	15/3/2022	Kế hoạch số 83/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	
5	28/6/2022	Kế hoạch số 177/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Giáo dục và Đào tạo	
6	15/9/2022	Quyết định số 3358/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án “Hình thành mạng lưới Không gian hỗ trợ thanh niên Thủ đô khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”	Thành đoàn Hà Nội	

Stt	Ngày tháng năm	Cơ quan ban hành/ số hiệu/ loại Văn bản	Nội dung	Cơ quan/ đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
7	15/9/2022	Quyết định số 3359/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án “Xây dựng Nền tảng số hóa đầu tư đổi mới sáng tạo”.	Thành đoàn Hà Nội	
8	15/9/2022	Quyết định số 3360/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án “Xây dựng Nền tảng kỹ năng việc làm và khởi nghiệp cho sinh viên (4SV) và Câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện trên địa bàn thành phố Hà Nội”.	Thành đoàn Hà Nội	
9	15/9/2022	Quyết định số 3361/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án “Xây dựng Chương trình ươm tạo và tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo tại các trường Đại học, Học viện, Cao đẳng trên địa bàn thành phố Hà Nội”.	Thành đoàn Hà Nội	
10	15/9/2022	Quyết định số 3362/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án “Tổ chức các sự kiện, cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho doanh nhân, thanh niên, sinh viên và học sinh Thủ đô”.	Thành đoàn Hà Nội	
11	30/9/2022	Kế hoạch số 256/KH-UBND của UBND Thành phố	Kế hoạch “Đẩy mạnh phổ biến giáo dục, pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa giai đoạn 2022 - 2030”.	Sở Tư pháp	
12	12/10/2022	Quyết định số 3821/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án Mã hóa dữ liệu “Địa chỉ đỏ” trên địa bàn thành phố Hà Nội phục vụ công tác tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh niên.	Thành đoàn Hà Nội	
13	12/10/2022	Quyết định số 3823/QĐ-UBND của UBND Thành phố	Phê duyệt Đề án Tuổi trẻ Thủ đô tham gia tuyên truyền, giữ gìn trật tự an toàn giao thông giai đoạn 2022 - 2025.	Thành đoàn Hà Nội	

PHỤ LỤC 2

Tổng hợp các chỉ tiêu cao hơn so với chỉ tiêu chung của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 400 /TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
I. Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên				
1.	- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;	- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;	không thay đổi	
2.	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;	Cao hơn 5% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 75%	Trên cơ sở kết quả đã đạt theo Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 07/9/2020 của UBND TP Hà Nội tổng kết thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam và Chương trình phát triển thanh niên Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và Ý kiến nhất trí của Bộ Tư lệnh Thủ đô tại Văn bản số 1669/BC-CCT ngày 25/10/2022 và Công an Thành phố tại Văn bản số 7466/CAHN-PX03 ngày 27/10/2022.
3.	- Đến năm 2030, 100% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	- Đến năm 2030, 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Cao hơn 30% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 70%	Ý kiến nhất trí của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1182/STP-PBGDPL ngày 16/5/2022 và 2976/STP-VBQP ngày 31/10/2022.

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
II. Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo				
1.	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;	không thay đổi	
2.	- Đến năm 2030, 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt trình độ trung học cơ sở.	- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt trình độ trung học cơ sở.	Cao hơn 15% và 20% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 80% và 70%	<i>Ý kiến nhất trí của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 3573/SGDDT-CTTT-KHCN ngày 27/10/2022.</i>
3.	- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).	- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).	không thay đổi	
4.	- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.	- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.	không thay đổi	

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
III. Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao				
1.	- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số;	- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số;	không thay đổi	
2.	- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp;	- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp;	không thay đổi	
3.	- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 70% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 80.000 thanh niên được giải quyết việc làm;	- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 700.000 thanh niên được giải quyết việc làm;	Cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 60%. Hằng năm, có ít nhất 80.000 thanh niên được giải quyết việc làm, so với chỉ tiêu giao cả nước 700.000	<i>Trên cơ sở kết quả đã đạt theo Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 07/9/2020 của UBND TP Hà Nội tổng kết thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam và Chương trình phát triển thanh niên Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và ý kiến nhất trí của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 4207/LĐTBXH-VLATLĐ ngày 27/10/2022.</i>
4.	- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 6% ; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 4% ;	- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7% ; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6% ;	Cao hơn 1% và 2% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 7% và 6%.	

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
5.	- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.	- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.	không thay đổi	
IV. Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên				
1.	- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 trên 70% và giai đoạn 2025 - 2030 đạt 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);	- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);	Cao hơn từ 0 - 20% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là trên 70%	<i>Ý kiến nhất trí của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 2073/LDTBXH-VLATLĐ ngày 27/10/2022 và Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 3573/SGDDĐT-CTTT-KHCN ngày 27/10/2022.</i>
2.	- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 đạt 80% và giai đoạn 2025 - 2030 đạt 90% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân	- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình	Cao hơn từ 20 - 30% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia	

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
	thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản;	dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản;	giao là trên 60%	Ý kiến nhất trí của Sở Y tế tại Văn bản số 3447/SYT-NVY ngày 05/8/2022.
3.	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 100% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.	- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.	Cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là trên 90%	
V. Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên				
1.	- Hằng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị; 75% thanh niên ở nông thôn; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú;	- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú;	Cao hơn 10%; 5%; 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là trên 80%; 70%; 60%	Ý kiến nhất trí của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội tại Văn bản số 2814/SVHTT-NSVH ngày 22/8/2022.
2.	- Đến năm 2030, ít nhất 60% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	Cao hơn 10% so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao là 50%	Ý kiến nhất trí của Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội tại Văn bản số 2779/STTTT-BCVT ngày 28/10/2022.
VI. Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc				
1.	- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ;	- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ;	không thay đổi	

TT	Chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố	Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Cao hơn so với tỷ lệ chỉ tiêu quốc gia giao	Ghi chú
2.	- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý;	- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý;	không thay đổi	
3.	- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố Hà Nội, Hội Sinh viên thành phố Hà Nội các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố Hà Nội, Hội Sinh viên thành phố Hà Nội các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	không thay đổi	

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Chương trình phát triển thanh niên
thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA KỲ HỌP**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên số 57/2020/QH14 ngày 16/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1331 /QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Nghị quyết về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 theo quy định tại Luật Thanh niên số 57/2020/QH14; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 với mục tiêu tổng quát như sau:

Xây dựng thế hệ thanh niên thành phố Hà Nội phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng Thủ đô Hà Nội và đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thủ đô Hà Nội và đất nước, hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Thủ đô Hà Nội và Tổ quốc.

Điều 2. Các mục tiêu cụ thể

1. Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;

- Đến năm 2030, 100% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;

- Đến năm 2030, 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

3. Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số;

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp;

- Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 70% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc

làm tại chỗ; hằng năm, có ít nhất 80.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 6%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 4%;

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

4. Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 trên 70% và giai đoạn 2025-2030 đạt 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);

- Hằng năm, giai đoạn 2021 - 2025 trên 80% và giai đoạn 2025-2030 đạt 90% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản;

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 100% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

5. Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị; 75% thanh niên ở nông thôn; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú;

- Đến năm 2030, ít nhất 60% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

6. Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực

lượng dân quân tự vệ;

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý;

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố Hà Nội, Hội Sinh viên thành phố Hà Nội các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

c) Xây dựng, ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của ngành/ lĩnh vực quản lý hoặc địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan;

đ) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên các cấp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của địa phương;

g) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả

thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các ban, tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa....., kỳ họp thứ thông qua ngày..... tháng..... năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác ĐB của UBTWQH;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- VP TU, các Ban Đảng TU;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND; VP UBND TP;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- TT HĐND, UBND các quận, thị xã;
- Công GTĐT TP; TT Tin học – Công báo TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn